

Bản án số: **148/2025/HS-PT**

Ngày: 28-7-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Huỳnh Văn Phú**.

Các Thẩm phán: Ông **Trần Mạnh Dũng**;

Ông **Nguyễn Văn Thọ**.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Phương Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** Bà **Đào Thị Việt Hà** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng – Cơ sở 2, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 139/2025/TLPT-HS ngày 26 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo **Đỗ Xuân T**; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 48/2025/HS-ST ngày 16 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Quảng Nam (nay là Tòa án nhân dân khu vực 5 – Đà Nẵng).

- **Bị cáo có kháng cáo:** **Đỗ Xuân T**, sinh ngày 20/3/1983; nơi cư trú: Số 01 đường N, phường H, thành phố Đà Nẵng (địa chỉ cũ: Số 01 đường N, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam); nghề nghiệp: xây dựng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Đỗ Xuân Hòa** và bà **Huỳnh Thị Dân**; bị cáo có vợ tên **Phan Thị Thanh Tú** và có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2016); tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

- Ngày 15/02/2002, bị công an thị xã T, tỉnh Quảng Nam xử phạt 100.000 đồng về hành vi “**Trộm cắp tài sản**”

- Ngày 21/6/2003 bị Công an huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam phạt tiền 50.000 đồng về hành vi “**Đánh bạc**”

- Ngày 22/6/2003 bị Công an huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam phạt cảnh cáo về hành vi “**Gây rối trật tự công cộng**”.

- Ngày 15/7/2003 bị Công an huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam phạt tiền 50.000 đồng về hành vi “**Gây rối trật tự công cộng**”.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “**Cấm đi khỏi nơi cư trú**”. Có mặt.

* **Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Xuân T:** Luật sư **Ngô Thị Diễm** – Văn phòng Luật sư Vũ Minh Thương, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo **Huỳnh Thị Ngọc O** không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Công ty TNHH tư vấn thiết kế và xây dựng Huy Khoa (*viết tắt: Công ty Huy Khoa*) hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký dO nghiệp mã số: 4001033076 do Đỗ Xuân T làm Giám đốc; ngành nghề kinh dO: Xây dựng công trình thuỷ lợi; đê điều; cầu; đường bộ; hạ tầng kỹ thuật. Thành viên góp vốn là bà Phan Thị Thanh Tứ. Huỳnh Thị Ngọc O là kế toán vật tư, quản lý sổ sách, chứng từ, hóa đơn, phô tô tài liệu làm hồ sơ dự thầu và phụ trách phần nhân sự của công ty.

Khi tham gia đấu thầu các công trình xây dựng, để đảm bảo năng lực nhân sự khi lập hồ sơ dự thầu, năm 2020, Đỗ Xuân T đã trao đổi với Huỳnh Thị Ngọc O là “*Công ty cần một số chứng chỉ năng lực để làm hồ sơ dự thầu, em tìm chỗ làm được không?*”. Huỳnh Thị Ngọc O hỏi T: “*Anh cần những loại gì, bao nhiêu cái?*”. T nói với O cần chứng chỉ các loại thợ như: thợ cốp pha, nề hoàn thiện, thợ cốt thép, thợ cơ khí, vận hành máy xây dựng... Đỗ Xuân T cung cấp giấy tờ tùy thân, nhân thân lai lịch của công nhân làm việc tại các công trình của Công ty Huy Khoa cho O để O mua chứng chỉ, giấy chứng nhận nghề cho công nhân với mục đích sử dụng để làm hồ sơ dự thầu. Thông qua mạng xã hội, Huỳnh Thị Ngọc O đã trao đổi với một đối tượng (không rõ lai lịch) đặt mua 21 (*hai mươi một*) giấy chứng nhận nghề, chứng chỉ sơ cấp nghề; mỗi giấy chứng nhận, chứng chỉ Huỳnh Thị Ngọc O mua với số tiền là 1.000.000 đồng; Huỳnh Thị Ngọc O là người nhận giấy chứng nhận, chứng chỉ nghề và trực tiếp thanh toán tiền mặt cho nhân viên giao hàng.

Trong 21 giấy chứng nhận nghề, chứng chỉ sơ cấp nghề có 20 giấy chứng nhận, chứng chỉ sơ cấp nghề có tên tổ chức cấp là Trường Trung cấp tổng hợp Hà Nội (*địa chỉ: Tổ 9, phường Thạch Bàn, Quận Long Biên, TP. Hà Nội*) với các nghề đào tạo: nề hoàn thiện, thợ hàn, thợ điện, thợ cơ khí, thợ bê tông, thợ mộc, thợ cấp thoát nước, thợ cốp pha, thợ sắt, vận hành máy xây dựng mang tên các cá nhân sau:

1. Bùi Văn Tình (sinh năm: 1996, trú: Thôn 5, xã Tiên Lập, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam)
2. Nguyễn Hồng Thê (sinh năm: 1978, trú: Thôn Phú Nông, xã Hoài Sơn, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định)
3. Lê Trường An (sinh năm: 1998, trú: Thôn Phú Nông, xã Hoài Sơn, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định)
4. Nguyễn Quốc Phúc (sinh năm: 1980, trú: Thôn Liễu An, xã Hoài Châu Bắc, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định)
5. Lê Văn Dư (sinh năm: 1976, trú: Thôn Phú Nông, xã Hoài Sơn, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định)
6. Lê Quốc Phong (sinh năm: 1982, trú: Thôn Phú Nông, xã Hoài Sơn, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định)
7. Phan Đình Hải (sinh năm: 1986, trú: Thôn Miếu Bông, xã Tam Lãnh, huyện Phú Ninh, Quảng Nam)
8. Võ Tấn Vinh (sinh năm: 1981, trú: Thôn 5, xã Tiên Lập, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam)
9. Lê Quốc Trọng (sinh năm: 1983, trú: xã Tam Thành, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam)
10. Trần Tuấn Sỹ (sinh năm: 1999, trú: Thôn Phú Văn, xã Tam Thành, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam)

11. Phạm Minh Quý (sinh năm: 1978, trú: Thôn An Lâu, xã Tam Lãnh, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam)
12. Trương Công Năm (sinh năm: 1983, trú: Khối phố Trường Đồng, phường T. Thạnh, thành phố T, tỉnh Quảng Nam)
13. Trương Thanh Hưng (sinh năm: 1991, trú: Thôn An Mỹ, xã Tam Lãnh, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam)
14. Phạm Anh (sinh năm: 1974, trú: Thôn An Lâu, xã Tam Lãnh, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam)
15. Phạm Văn Vũ (sinh năm: 1977, trú: Thôn Vân Trai, xã Tam Hiệp, huyện Núi thành, tỉnh Quảng Nam)
16. Trần Ngọc Tư (sinh năm: 1980, trú: Thôn An Lâu, xã Tam Lãnh, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam)
17. Nguyễn Văn Anh (sinh năm: 1976, trú: Thôn Hoà Lang, xã Tam Ngọc, TP.T, tỉnh Quảng Nam)
18. Bùi Thanh Hùng (sinh năm: 1992, trú: xã Tam Thành, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam)
19. Lê Tấn Phong (sinh năm: 1986, trú: Thôn Hoàng Phước Bắc, xã Đại Lãnh, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam)
20. Lê Ngọc Nguyên (sinh năm: 1983, trú: xã Tam Lộc, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam)

01 chứng chỉ sơ cấp nghề có tên tổ chức cấp là Trung tâm giáo dục nghề nghiệp CTA (địa chỉ: xã Lâm Thao, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh) với các nghề: thợ cốp pha mang tên Nguyễn Văn Chúng.

Từ năm 2020 đến năm 2022, Đỗ Xuân T đã sử dụng 21 chứng nhận nghề, chứng chỉ sơ cấp nghề nói trên để Công ty Huy Khoa tham gia đấu thầu các gói thầu do Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Nam Việt Á là đơn vị được chủ đầu tư ký kết hợp đồng thuê tư vấn mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu. Quá trình lập hồ sơ dự thầu, Đỗ Xuân T đã phân công Nguyễn Hữu Quý là nhân viên kỹ thuật, làm việc tại Công ty Huy Khoa tập hợp tài liệu, lập hồ sơ dự thầu. Huỳnh Thị Ngọc O hỗ trợ chuẩn bị nội dung hóa đơn, báo cáo tài chính, phê tô hồ sơ để lập hồ sơ dự thầu. Công ty Huy Khoa đã tham gia và trúng 04 gói thầu gồm:

+ Gói thầu: Đường Trường Xuân – Phú Ninh (đoạn từ cầu Bà Ngôn – ĐH2.PN) do Phòng Kinh tế hạ tầng huyện Phú Ninh làm chủ đầu tư, Đỗ Xuân T đã sử dụng 21 chứng nhận nghề, chứng chỉ sơ cấp nghề nói trên để lập hồ sơ dự thầu. Kết quả trúng thầu, giá trúng thầu: 2.152.597.000 đồng.

+ Gói thầu: Hội trường nhà văn hóa đa năng xã Tam Anh Bắc, do UBND xã Tam Anh Bắc, huyện Núi Thành làm chủ đầu tư, Đỗ Xuân T đã sử dụng 21 chứng nhận nghề, chứng chỉ sơ cấp nghề nói trên để lập hồ sơ dự thầu. Kết quả trúng thầu, giá trúng thầu: 2.104.783.000 đồng.

+ Gói thầu: Trạm bơm Sông Tum 1, xã Tiên Lãnh, do UBND xã Tiên Lãnh, huyện Tiên Phước làm chủ đầu tư, Đỗ Xuân T đã sử dụng 21 chứng nhận nghề, chứng chỉ sơ cấp nghề nói trên để lập hồ sơ dự thầu. Kết quả trúng thầu, giá trúng thầu 2.997.438.000 đồng.

+ Gói thầu: Kiên cố hóa giao thông nông thôn (GTNT) năm 2022 xã Tam Anh Bắc (Tuyến QL1A – Cây Sưa), do UBND xã Tam Anh Bắc, huyện Núi Thành làm chủ

đầu tư, Đỗ Xuân T đã sử dụng 21 chứng nhận nghề, chứng chỉ sơ cấp nghề nói trên để lập hồ sơ dự thầu. Kết quả trúng thầu, giá trúng thầu 2.039.779.000 đồng.

* Tại Kết luận giám định số 90/KL-KTHS ngày 25/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam, kết luận:

+ Hình dấu tròn màu đỏ có nội dung “TRƯỜNG TRUNG CẤP TỔNG HỢP HÀ NỘI*SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO*THÀNH PHỐ HÀ NỘI” trên các tài liệu cần giám định ký hiệu A1 và A20 so với hình dấu tròn màu đỏ có cùng nội dung trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M4 không phải do cùng một con dấu đóng ra.

+ Từ chối giám định đối với yêu cầu: chữ ký đứng tên Lê Nghị trên các tài liệu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A20 so với chữ ký đứng tên Lê Nghị trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M7 do chữ ký trên các tài liệu mẫu so sánh không phải là chữ ký trực tiếp.

* Tại Kết luận giám định số 1555/KL-KTHS ngày 25/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

+ Hình dấu tròn đỏ có nội dung “Sở lao động thương binh và xã hội tỉnh Bắc Ninh – Trung tâm giáo dục nghề nghiệp CTA” trên tài liệu cần giám định (ký hiệu từ A1) so với hình dấu tròn đỏ có cùng nội dung lưu tại Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội (PC06) – Công an tỉnh Bắc Ninh (ký hiệu M) là do cùng một con dấu đóng ra.

Tiến hành điều tra, xác minh tại Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh Bắc Ninh xác định: từ năm 2015, Sở Lao động, Thương binh và xã hội tỉnh Bắc Ninh đã có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh chuyển đổi cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp và triển khai đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp. Tuy nhiên, đến nay Trung tâm giáo dục nghề nghiệp CTA chưa thực hiện việc chuyển đổi và chưa được Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh Bắc Ninh cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp. Từ năm 2017 đến nay, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh Bắc Ninh không nhận được thông tin báo cáo về tình hình tuyển sinh, đào tạo và cấp chứng chỉ sơ cấp của Trung tâm giáo dục nghề nghiệp CTA. Trung tâm giáo dục nghề nghiệp CTA không còn hoạt động đào tạo nghề từ thời điểm UBND tỉnh Bắc Ninh ban hành Quyết định số 950/QĐ-UBND ngày 10/7/2017 về việc đổi tên Trung tâm dạy nghề và ứng dụng công nghệ CTA thành Trung tâm giáo dục nghề nghiệp CTA và không còn hoạt động tại địa chỉ xã Lâm Thao, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh. Kể từ thời điểm đổi tên thành Trung tâm giáo dục nghề nghiệp CTA, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh Bắc Ninh không lưu trữ tài liệu nào của Trung tâm giáo dục nghề nghiệp CTA có chữ ký của ông Đỗ Văn Trọng và hình dấu của Trung tâm giáo dục nghề nghiệp CTA.

Đối với ông Đỗ Văn Trọng là Giám đốc Trung tâm giáo dục nghề nghiệp CTA: Cơ quan CSĐT Công an thành phố T đã tiến hành làm việc, xác minh với vợ của ông Trọng là bà Vũ Thị Tuấn và Công an xã Lâm Thao, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh xác định: Hiện nay Trung tâm giáo dục nghề nghiệp CTA không có hoạt động trên địa bàn xã Lâm Thao và ông Đỗ Văn Trọng không có mặt tại địa phương, ở đâu, làm gì không xác định được. Xác minh tại Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Bắc Ninh, xác định: Trung tâm giáo dục nghề nghiệp CTA có đăng ký mẫu dấu tại Công an tỉnh Bắc Ninh.

Kết quả điều tra, xác minh đối với Trường Trung cấp tổng hợp Hà Nội, xác định: trường Trung cấp tổng hợp Hà Nội được đổi tên từ Trường Trung học Dân lập Kinh tế -

Kỹ thuật tổng hợp theo Quyết định số 1712/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2008 của UBND thành phố Hà Nội do ông Lê Nghị (sinh ngày 04/4/1948) làm Hiệu trưởng. Trường hoạt động dưới sự quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động Thương binh và Xã hội thành phố Hà Nội; Trường Trung cấp Tổng hợp Hà Nội không được Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động thương binh và xã hội thành phố Hà Nội cấp phép đào tạo, cấp chứng chỉ sơ cấp nghề đối với các ngành: Cơ khí, Mộc, Điện, Vận hành máy xây dựng. Đến ngày 12/4/2017, Trường Trung cấp tổng hợp Hà Nội được chuyển giao chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước từ Sở Giáo dục và Đào tạo sang Sở Lao động Thương binh và xã hội TP. Hà Nội và được sử dụng con dấu mới (theo Quyết định số 2230/QĐ-UBND của UBND thành phố Hà Nội).

Với nội dung vụ án như trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 48/2025/HS-ST ngày 16/4/2025 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Quảng Nam (nay là Tòa án nhân dân khu vực 5 – Đà Nẵng) đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Xuân T phạm tội “*Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 341; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*). Xử phạt bị cáo Đỗ Xuân T 15 (*mười lăm*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Ngọc O 15 tháng Cải tạo không giam giữ, quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 22/4/2025, bị cáo Đỗ Xuân T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Đỗ Xuân T về tội “*Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) là có căn cứ và đúng pháp luật. Đồng thời, đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 và áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để làm căn cứ xử phạt bị cáo Đỗ Xuân T mức án 15 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, không phát sinh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Xuân T, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm.

Luật sư Ngô Thị Diễm phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo: Thống nhất về tội danh mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo. Tuy nhiên, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là quá nghiêm khắc. Bối cảnh phạm tội của bị cáo xuất phát từ yếu tố khách quan đó là khi quy định của pháp luật về việc tổ chức đấu thầu qua mạng thì hồ sơ dự thầu phải có các chứng chỉ về nghề nghiệp liên quan đến lĩnh vực xây dựng nhưng đến thời điểm xét xử vụ án năm 2025, khi Luật Đấu thầu 2023 có hiệu lực thi hành, Thông tư số 22/2024/TT- BKHĐT ngày 17/11/2024 được ban hành thay thế Thông tư số 03/2015/TT-BKHĐT ngày 06/5/2015 không còn quy định yêu cầu chứng chỉ nghề bắt buộc nên hành vi làm giả các chứng chỉ này không còn gây ảnh hưởng đến việc trúng hay không trúng thầu, không gây hậu quả thực tế cho Nhà nước hay chủ đầu tư, không làm sai lệch kết quả đấu thầu theo quy định mới; đồng thời, tính đến thời điểm hiện tại, các gói thầu đã trúng vào năm 2020 có liên quan đến hành vi phạm tội

của bị cáo đều đã được nghiệm thu, đi vào sử dụng trên thực tế và không phát sinh vấn đề gì liên quan đến chất lượng, chứng tỏ hành vi của bị cáo cũng chưa gây ra nguy hiểm đáng kể cho xã hội, cho Nhà nước hay chủ đầu tư. Ngoài ra, bị cáo có cha mẹ là thương bệnh binh, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình có 03 con nhỏ (con lớn nhất sinh năm 2011 và con nhỏ nhất sinh năm 2016) nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Đỗ Xuân T thống nhất với luận cứ của người bào chữa, không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Đỗ Xuân T có đơn kháng cáo theo đúng quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đỗ Xuân T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được Cơ quan điều tra chứng minh có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở kết luận: Đỗ Xuân T là giám đốc Công ty TNHH Tư vấn thiết kế và xây dựng Huy Khoa hoạt động trong lĩnh vực xây dựng; năm 2020, khi tham gia đấu thầu các công trình xây dựng, để đảm bảo năng lực nhân sự khi lập hồ sơ dự thầu, Đỗ Xuân T trao đổi với Huỳnh Thị Ngọc O đang là kế toán công ty và cung cấp giấy tờ tùy thân, nhân thân lai lịch của các công nhân để O mua chứng chỉ, giấy chứng nhận nghề cho công nhân với mục đích sử dụng làm hồ sơ dự thầu; Huỳnh Thị Ngọc O đã đồng ý và thông qua mạng xã hội đặt mua 21 (*Hai mươi một*) giấy chứng nhận nghề, chứng chỉ sơ cấp nghề; mỗi giấy chứng nhận, chứng chỉ giá 1.000.000 đồng. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số: 48/2025/HS-ST ngày 16 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Quảng Nam (nay là Tòa án nhân dân khu vực 5 – Đà Nẵng) đã kết án bị cáo Đỗ Xuân T về tội “*Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đỗ Xuân T thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 và áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) để làm căn cứ xử phạt bị cáo Đỗ Xuân T 15 tháng tù, mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng là có cơ sở, đúng pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới; đồng thời, xét bị cáo có nhân thân xấu (*05 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về các hành vi: Trộm cắp tài sản, Đánh bạc, Gây rối trật tự công cộng*). Do vậy, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo là không nặng, phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo và luận cứ của người bào chữa, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt theo như đề nghị của Kiểm sát viên.

[4] Về án phí: do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Đỗ Xuân T phải

chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Xuân T; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 48/2025/HS-ST ngày 16 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Quảng Nam (nay là Tòa án nhân dân khu vực 5 – Đà Nẵng) về hình phạt.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 341; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Xử phạt bị cáo **Đỗ Xuân T 15 (mười lăm)** tháng tù về tội “*Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

3. Bị cáo Đỗ Xuân T phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (*ngày 28/7/2025*).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng PV06 Công an TP. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa Hình sự.

Huỳnh Văn Phú

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Mạnh Dũng

Nguyễn Văn Thọ

Huỳnh Văn Phú